

## PHU LUC 2

### **Hoạt động sản xuất, quản lý dư lượng thuốc BVTV và chứng nhận nông sản an toàn tại Đài Loan**

\*\*\*\*\*

#### **1. Hoạt động sản xuất**

##### ***1.1- Chuẩn bị điều kiện sản xuất***

- Nghiên cứu điều kiện dinh dưỡng của đất; Kiểm tra các điều kiện chất lượng của nước, môi trường: để phân tích hàm lượng các chất (kim loại nặng, N, P, K...) dư thiếu trong đất, nước và môi trường để có hình thức xây dựng qui trình sản xuất phù hợp cho từng loại cây trồng.

- Xây dựng kế hoạch trồng sản phẩm cho từng loại đất để hạn chế mức thấp nhất việc sử dụng phân bón và thuốc BVTV. Chú trọng sử dụng các sản phẩm hữu cơ và các tiêu chuẩn phù hợp với những qui định của chính phủ.

- Sau khi kiểm nghiệm xong các điều kiện sản xuất nếu đạt theo yêu cầu, tiến hành sản xuất và kiểm nghiệm sản phẩm của nông dân

- Các Cơ sở cải tạo giống, các Trạm thực thuộc Viện, Trường là những đơn vị nghiên cứu khoa học sẽ chuyển giao KHKT cho nông dân thông qua Nông hội bằng hình thức đấu thầu sản phẩm khoa học công khai.

- Nông hội sẽ hỗ trợ nông dân đưa KHKT vào sản xuất, cập nhật thông tin về nông nghiệp nhằm gia tăng sản phẩm, chất lượng sản phẩm.

##### ***1.2- Sản xuất, chăm sóc và thu hoạch:***

- Nông hội quản lý các đội sản xuất và nông dân, phân bổ kế hoạch trồng trọt. Nông dân và Đội sản xuất cần:

+ Thiết lập các tài liệu sản xuất: Diện tích sản xuất; số lượng, chủng loại sản phẩm, sản lượng tiêu thụ.

+ Xây dựng thẻ cung cấp sản phẩm: thời điểm gieo trồng, thu hoạch, lượng thực tế giao hàng.

- Sử dụng các ứng dụng KHKT vào sản xuất như:

+ Nhà lưới, nhà nylon, các sản phẩm hữu cơ (phân bón hữu cơ, chất dẫn dụ côn trùng, nấm và côn trùng đối kháng...) hạn chế sự gây hại của sinh vật hại.

+ Sử dụng hệ thống tưới cho tất cả cây trồng như: cây ăn trái, cây rau. Đối với cây ăn trái nông dân sử dụng bao trái bằng bao giấy để giữ mẫu mã của trái.

Nhằm tăng chất lượng, số lượng của sản phẩm và giảm sử dụng thuốc BVTV.

- Sản xuất theo các tiêu chuẩn của EurepGAP. Sản phẩm được sản xuất có nguồn gốc (xuất xứ của sản phẩm ở đâu, mã vạch của hàng hóa). Người tiêu dùng có thể truy cập dữ liệu sản phẩm mình mua thông qua trang web của Nông hội, đội sản xuất và nông dân sản xuất. ***“Cây trồng phải có lý lịch nguồn gốc”***

***1.3- Hình thức bảo quản sản phẩm:*** bằng cách làm lạnh và giữ trữ trong kho lạnh (mỗi đội sản xuất đều có kho lạnh từ 2 – :

- Bằng nước mát (4 °C): nhanh, kinh tế nhưng cần phải phân loại sản phẩm.
- Hạ nhiệt sản phẩm và bảo quản kho lạnh.

- Hút chân không sản phẩm: thời gian bảo quản lâu, nhưng kinh phí đầu tư cao.

#### **1.4- Hình thức đóng gói sản phẩm:**

- Đối với trái cây: cho vào hộp nhựa, bao trái bằng mút hoặc miếng xốp.
- Đối với cây rau: bao trái bằng mút hoặc miếng xốp. Tùy thuộc từng chủng loại sản phẩm mà có cách thức cho vào bao bì khác nhau.

## **2. Hoạt động quản lý dư lượng thuốc BVTV:**

- Trong quá trình sản xuất các Trạm phân tích hóa chất và độc chất nông nghiệp thuộc Viện nghiên cứu trực thuộc Ủy ban nông nghiệp Viện hành chính Đài Loan tiến hành lấy mẫu sản phẩm trên đồng ruộng của từng hộ nông dân phân tích dư lượng thuốc BVTV theo **hai phương pháp**:

+ **Kiểm tra sinh hóa - Phân tích nhanh dư lượng thuốc BVTV của Đài Loan** (RBPR – Rapid Bioassay of Pesticide Residues) trên cây ăn trái và cây rau: có tác dụng định tính. Thời gian thực hiện trong quá trình phân tích từ bắt đầu phá mẫu cho đến có kết quả 2 giờ 30 (thời gian đọc kết quả là 10 phút).

+ **Phân tích dư lượng thuốc BVTV bằng sắc ký khí và sắc ký lỏng cao áp**: có tác dụng định lượng. Thời gian thực hiện trong vòng 24 giờ có kết quả.

Các mẫu được lấy định kỳ ở những khu vực sinh thái. Kinh phí do Chính phủ hỗ trợ, đối với mẫu do nông dân gửi đến nông dân phải trả kinh phí.

Để phân tích sản phẩm dư lượng thuốc BVTV có kết quả tốt, bên cạnh phải đầy đủ các trang thiết bị phân tích. Các Trạm phải tiến hành:

**Bước 1:** Điều tra phân tích đánh giá

- + Nông dân sử dụng thuốc BVTV như thế nào
- + Canh tác ra sao.

**Bước 2:** Xây dựng các chuẩn thuốc BVTV để dùng phân tích định lượng khi cần thiết.

**Bước 3:** Phân tích kết quả

+ Nếu đạt: Các Trạm phân tích khuyến khích nông dân tiếp tục sử dụng thuốc BVTV theo phương pháp đã được tập huấn. Và được bán ra ngoài thị trường.

+ Nếu không đạt: tiến hành tập huấn tiếp cho nông dân về sản xuất và sử dụng thuốc BVTV an toàn và hiệu quả. Bên cạnh đó, các Trạm sẽ đề nghị và không cho thu hoạch sản phẩm, kéo dài thời gian thu hoạch để đạt được kết quả dư lượng thuốc BVTV dưới mức dư lượng tối đa cho phép (MRLs – Maximum Residue Limite).

- Về thu hoạch sản phẩm: sau khi kiểm tra kết quả MRLs đạt, nông dân tiến hành thu hoạch, phân loại sản phẩm loại tốt, khá, trung bình dựa vào trọng lượng của quả (to, vừa, nhỏ) và hình dáng bên ngoài. Đóng gói sản phẩm vào thùng giấy 15 – 20 kg.

## **3- Chứng nhận và tiêu thụ sản phẩm**

- **Chứng nhận:** Sản phẩm sau khi đạt các yêu cầu về qui định của Ủy ban nông nghiệp Viện hành chính Đài Loan sẽ được cấp chứng chỉ CAS – Certified Agricultural Standards (bổ sung sau).

Chứng chỉ CAS chỉ cấp cho tổ chức, Nông hội, không cấp cho nông dân sản xuất đơn lẻ. Khi tổ chức, Nông hội được cấp chứng chỉ CAS thì logo chứng chỉ CAS sẽ được dán trên từng sản phẩm, bao bì đóng gói, thùng đựng sản phẩm của nông dân.

Trên thùng đựng sản phẩm có đầy đủ các thông tin về nông dân, đội sản xuất, nông hội. Trọng lượng, chất lượng của sản phẩm. Tạo sự an tâm cho người tiêu dùng.

UBND huyện sẽ cấp các chứng chỉ:

+ TAP – Taiwan Agricultural Product

+ OTAP – Organic Taiwan Agricultural Product : sản phẩm hữu cơ

+ VOTAP dành cho các sản phẩm có chất công nghệ sinh học, chất lượng sản phẩm tốt nhất

- Các hình thức tiêu thụ sản phẩm:

+ Tự tiêu thụ

+ Hợp tác xã

+ Bán cho thương nhân

+ Bán cho Nông hội

- Nông dân sau khi thu hoạch, đóng gói sản phẩm từ các đội sản xuất. Sản phẩm sẽ được đưa về nông hội tập trung hàng hóa và đưa ra thị trường tiêu thụ.

- Sản phẩm sẽ được tiêu thụ tại Công ty vận chuyển tiêu thụ hàng nông sản (Chợ đầu mối). Sản phẩm được trao đổi và định giá bán do thị trường quyết định và thông qua đấu giá.

Nếu giá ngoài thị trường thấp, Nông hội sẽ thu mua, dự trữ tại kho lạnh và có chức năng điều tiết thị trường.

- Ngoài ra, **chợ sẽ kiểm tra dư lượng thuốc BVTV** các sản phẩm khi được tiêu thụ tại chợ do bộ phận phân tích hóa sinh của chợ thực hiện.

+ Kết quả phân tích nếu đạt: hàng hóa được tiêu thụ.

+ Kết quả phân tích không đạt: Chợ sẽ tiếp tục gửi cho các đơn vị Viện, Trường để tiếp tục phân tích định lượng để xác định. Hàng hóa tạm thời được giữ lại.

• Nếu sản phẩm phân tích lại đạt: Chợ sẽ bồi thường toàn bộ giá trị lô hàng cho nông dân.

• Nếu sản phẩm phân tích lại không đạt: nông dân sẽ bị phạt hành chính, thu hồi chứng nhận, nếu vi phạm nhiều lần có thể bị tù.

Phương pháp lấy mẫu của bộ phận phân tích hóa sinh tại chợ dựa vào:

+ Mẫu mã của sản phẩm (to, lớn).

+ Thời gian sinh trưởng ngắn

+ Giá bán của sản phẩm do ảnh hưởng thời tiết.

+ Rút thăm trong lô hàng lấy 01 kiện hàng, trong 01 kiện hàng chỉ lấy một mẫu.

***Bên cạnh đó, các đơn vị thuộc Sở Y tế sẽ lấy mẫu phân tích kiểm tra tại chợ đầu mối và các nơi bán sản phẩm cho người tiêu dùng. Các đơn vị thuộc Sở Nông lương và Viện nghiên cứu không lấy mẫu phân tích tại thị trường tiêu dùng.***